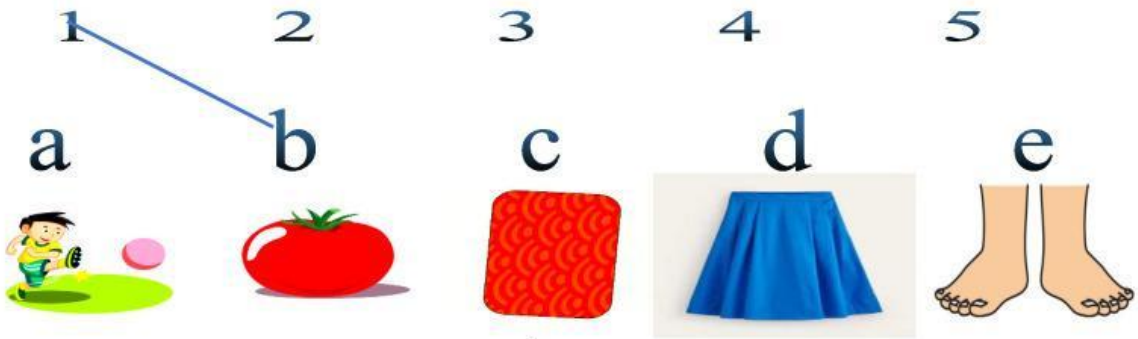
ĐỀ 1

LISTENING (NGHE)

Question 1. Listen and number. (Nghe và đánh số thứ tự các bức tranh),1pt:

				
		1		

Question 2: Listen and draw lines. (Nghe và nối tới bức tranh đúng), 1pt.



Question 3: Listen and tick. (Nghe và đánh dấu ✓vào ô sau câu mình chọn), **1pt:**

1. **Example: Can you play …….?**

A. ☐ B. ☑ C. ☐

2. **Put the robot in the ……...!**

A. ☐ B. ☐ C. ☐

3. **There is a …….. . Do you want it?**

A. ☐ B. ☐ C. ☐

4. **You have …… robots on your desk**



A. ☐ B. ☐ C. ☐

LIVEWORKSHEETS

5. **Would you like some…… ? Yes, please!**


A. ☐


B. ☐


C.

Question 4: Listen and complete. (Nghe và điền từ còn thiếu vào chỗ trống),1pt.

five	**volleyball**	**hands**	**scarf**	**fries**

1. How many cards do you have, Lucy? - I have five cards.

2. What are you wearing?

- I'm wearing a blue …….. and white sweater.

3. Hi, Helen. What are you good at?

- I'm good at playing ……

4. Can you use your feet?

- No, I can't. I use my ……..

5. Would you like some ……., Mom? - No, thank you.

READING AND WRITING (ĐỌC VIẾT)

Question 5. Look and read. Write True or False (Nhìn tranh và đọc câu, nếu đúng khoanh tròn True, nếu sai khoanh tròn False), 1pt.

Lucy: Hi Tom, What do you wear at school?

Tom: I wear a white shirt and blue shorts. What about you?

Lucy: I wear a white shirt and red shorts. I wear red sneakers, too. I like my uniform. Do you like your uniform?

Tom: Yes, I do.



0.Tom likes his shirt.	**True/ False**
1.Tom wears blue shorts.	**True/ False**
2.Lucy likes her uniform.	**True/ False**
3.Lucy wears a red dress.	**True/ False**
4.Tom doesn't like his uniform.	**True/ False**

LIVEWORKSHEETS

Question 6: Read and tick A,B or C (Nhìn tranh, đọc câu, đánh dấu tích (✓) vào đáp án đúng), 1pt.

Ex:0



Is there an ……..?

A. ☑ apple B. ☐ banana C. ☐ onion

1.



Put the toy box …….. the bed?

A. ☐ in B. ☐ on C. ☐ under

2.



What do you want? I want some ……. .

A. ☐ jeans B. ☐ socks C. ☐ boots

3.



Can you play …….. ?

A. ☐ soccer B. ☐ tennis C ☐ basketball

4.



Her favorite food is .....

A. ☐ fish B. ☐ chicken C. ☐ pizza

LIVEWORKSHEETS

Question 7. Look at the picture. Look at the letters. Write the words (Nhìn tranh và các chữ cái cho sẵn để viết từ), 1 pt.

Ex. 	**a r c**	**c a r**
1. 	**g g e**	— — —
2 	**c k o l b**	— — — — —
3. 	**w e n t t y**	— — — — — —
4. 	**d l e s n o o d**	— — — — — — — —

Question 8. Choose a word from the box and write it next to numbers from 1- 4 (Chọn từ trong khung cho sẵn, điền vào chỗ trống), 1 pt.

crayon	throwing	potatoes	doll	pajamas

Example:  **It's a <u>crayon.</u>**

 1. What are you good at? I'm good at….....	 2. Are those your …… ? Yes, they are.
 3. What can you see ? I can see a big……	 4. Are there any……..? Yes, there are.

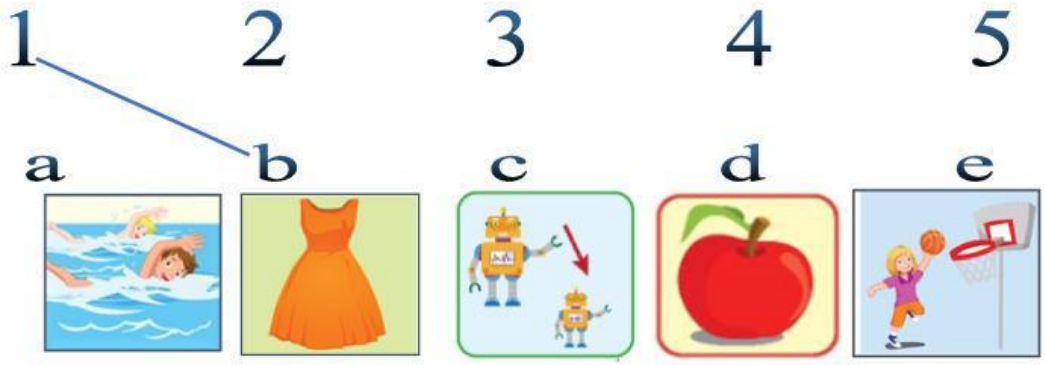
LIVEWORKSHEETS

ĐỀ 2: LISTENING (NGHE)

Question 1. Listen and number. (Nghe và đánh số thứ tự các bức tranh),1pt:

				
		1		

Question 2: Listen and draw lines. (Nghe và nối tới bức tranh đúng), 1pt.



Question 3: Listen and tick. (Nghe và đánh dấu ✓vào ô sau câu mình chọn), 1pt:

1. **Example: Can you play …….?**

A. ☐ **B.** ☐ **C.** ☑

2. **May I ……..?**

A. ☐ **B.** ☐ **C.** ☐

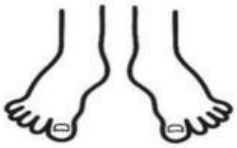
3. **Do you like your …….?**

A. ☐ **B.** ☐ **C.** ☐

LIVEWORKSHEETS

1. **Can you use your …..?**



A. ☐



B. ☐



C. ☐

2. **Would you like some……, Tom ?**



A. ☐



B. ☐



C. ☐

Question 4: Listen and complete. (Nghe và điền từ còn thiếu vào chỗ trống),1pt.

Mai	**feet**	**head**	**socks**	**bananas**	**small**

1. Hello, what's your name? My name's Mai.
2. What else can you see, Alfie? I can see a ……. doll.
3. Can you use your …… in volleyball? No, I can't.
4. What do you want? I want some …….
5. Are there any ……..? No, there aren't.

READING AND WRITING (ĐỌC VIẾT)

Question 5. Look and read. Write True or False (Nhìn tranh và đọc câu, nếu đúng khoanh tròn True, nếu sai khoanh tròn False), 1pt.

Peter is wearing a T-Shirt and shorts. He likes his school uniform. Peter would like some bananas. Alice is wearing purple shorts and black sneakers. She would like some eggs and fish. She is good at catching the ball. Peter and Alice love soccer.



0. Peter doesn't like his uniform	**True/ False**
1.Peter would like some eggs	**True/ False**
2.Peter is wearing a shirt.	**True/ False**
3.Alice is good at catching.	**True/ False**
4.Alice loves soccer.	**True/ False**

LIVEWORKSHEETS

Question 6: Read and tick A,B or C (Nhìn tranh, đọc câu, đánh dấu tích (✓) vào đáp án đúng), 1pt.

Ex:0



Teacher says: _____, please!

A. ☑ stand up B. ☐ be quiet C. ☐ hands up

1.



Put the toy box …….. the bed?

A. ☐ in B. ☐ on C. ☐ under

2.



What do you want? I want some ……. .

A. ☐ jeans B. ☐ socks C. ☐ boots

3.



Can you play …….. ?

A. ☐ soccer B. ☐ tennis C. ☐ basketball

4.



Her favorite food is .....

A. ☐ fish B. ☐ chicken C. ☐ pizza

Question 7. Look at the picture. Look at the letters. Write the words (Nhìn tranh và các chữ cái cho sẵn để viết từ), 1 pt.

Ex. 	**u l r e r**	**r u l e r**
1. 	**c e k a**	_ _ _ _
2. 	**f f i t e e n**	_ _ _ _ _ _ _ _

LIVEWORKSHEETS

3. 	i s k t r	_ _ _ _ _
4. 	a h n d	_ _ _ _

Question 8. Choose a word from the box and write it next to numbers from 1- 4 (Chọn từ trong khung cho sẵn, điền vào chỗ trống), 1 pt.

crayon	basketball	carrots	jacket	doll

Example:  **It's a <u>crayon.</u>**

 **1. Are there any .....?** **Yes, there are.**	 **2. Are those your .....?** **Yes, they are.**
 **3. What can you see?** **I can see a big ..... .**	 **4. I can't kick the ball in ..... .**

LIVEWORKSHEETS